

Số: 28/QĐ-BVMRHM

Cần Thơ, ngày 23 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục thuốc và danh sách đơn vị cung cấp thuốc tại Nhà thuốc bệnh viện Mắt - Răng Hàm Mặt thành phố Cần Thơ năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN MẮT - RĂNG HÀM MẶT TP. CẦN THƠ

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tổ chức và hoạt động của khoa Dược bệnh viện;

Căn cứ Thông tư số 31/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật Dược;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính giai đoạn 2023 - 2025 của Bệnh viện Mắt - Răng Hàm Mặt thành phố Cần Thơ trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ



cấu tổ chức của Bệnh viện Mắt – Răng Hàm Mặt thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của khoa Dược – Cận lâm sàng tại Tờ trình số ngày 13 tháng 02 năm 2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục thuốc và danh sách đơn vị cung cấp thuốc tại Nhà thuốc Bệnh viện Mắt - Răng Hàm Mặt thành phố Cần Thơ năm 2026 với các nội dung như sau:

1. Danh mục thuốc và danh sách đơn vị cung cấp: Phụ lục đính kèm.
2. Địa điểm cung cấp: Nhà thuốc Bệnh viện Mắt - Răng Hàm Mặt thành phố Cần Thơ. Địa chỉ: Tầng 1, Bệnh viện Mắt - Răng Hàm Mặt thành phố Cần Thơ, số 39 đường Nguyễn Trãi, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ;
3. Nguồn vốn: Nguồn thu từ Nhà thuốc bệnh viện;
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định;
5. Thời gian thực hiện hợp đồng: kể từ ngày ký hợp đồng đến ngày 31/12/2026.

Điều 2. Đơn giá là giá thành đã bao gồm thuế, phí, tiền công và các chi phí khác theo quy định để thực hiện cung cấp thuốc tại Nhà thuốc Bệnh viện Mắt - Răng Hàm Mặt thành phố Cần Thơ;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông bà: Trưởng Khoa Dược – Cận lâm sàng, Phó Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán; đơn vị được lựa chọn và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Phương





Phụ lục

Danh mục thuốc và đơn vị cung cấp thuốc

(Đính kèm Quyết định số 28/QĐ-BVMRHM ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Bệnh viện Mắt - Răng Hàm Mặt thành phố Cần Thơ

STT	Công ty phân phối		Giá hàng hóa mới	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TKCT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
	Tổng cộng	147																		
	Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội	1																		
1		Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội	T26040	Cao ginkgo biloba (Dưới dạng ginkgo biloba phytosome)	40mg	GILoba	Nhóm 2	Uống	Viên nang mềm	Viên	3.850	Hộp 3 vi x 10 viên	VN-20891-18 kèm công văn 16965/QLĐ-ĐK ngày 4/9/2018 V/v đính chính	Mega Lifesciences Public Company Limited	Thailand	KQ2500003700 _2505191756	19/05/2025	24 tháng	Bệnh viện Y học Cổ truyền Thành Phố Cần Thơ	Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội
	Công ty cổ phần AFP Gia Vũ	1																		
2		Công ty cổ phần AFP Gia Vũ	T26053	Methylprednisolon	4mg	ID-Arsolone 4	Nhóm 4	Uống	Viên nang	Viên	1.050	Hộp 3 vi x 10 viên	893110310300 (VD-30387-18)	Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây	Việt Nam	KQ2400575419 _2503080909	22/03/2025	24 tháng	Sở Y tế Vĩnh Long	Công ty cổ phần AFP Gia Vũ
	Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2	5																		
3		Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2	T26008	Bevacizumab 25mg/ml	25mg/ml	ZIRABEV 25MG/ML 4ML 1'S	1	Tiêm truyền tĩnh mạch	Dung dịch tiêm truyền	Lọ	3.970.000	Hộp 1 lọ x 4ml	001410322225	Pharmacia and Upjohn Company LLC	Hoa Kỳ	754/QĐ-SYT	15/10/2025	25/11/2027	SYT Khánh Hòa	Công ty CP Dược Liệu Trung Ương 2
4		Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2	T26008	Bevacizumab	100mg/4ml	Avastin 100mg/4ml Inj. Vial B/1	BDG	Tiêm truyền	Dung dịch dầm đặc để pha dung dịch tiêm truyền	Lọ	6.794.409	Hộp 1 lọ x 4ml	400410250123	Roche Diagnostics GmbH	Đức	1405/QĐ- BVTWCT	09/05/2025	15/05/2026	BV ĐK TW Cần Thơ	Công ty CP Dược Liệu Trung Ương 2
5		Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2	T26023	Cefuroxim (dưới dạng Cefuroxim axetil)	250mg	Zinnat Tab 250mg 10's	BDG, 1,2, 5	Uống	Viên nén bao phim	Viên	12.510	Hộp 1 vi x 10 viên	VN-19963-16	Glaxo Operations UK Limited	Anh	1405/QĐ- BVTWCT	09/05/2025	15/05/2026	BV ĐK TW Cần Thơ	Công ty CP Dược Liệu Trung Ương 2
6		Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2	T26028	Desloratadin	5mg	DESLORNINE 5MG TABLETS 3X10'S	4	Uống	Viên nén bao phim	Viên	2.880	Hộp 3 vi x 10 viên	893100407724	Công ty TNHH Abbott Healthcare Việt Nam	Việt Nam	292/QĐ-Dược	27/10/2025	29/10/2026	BV Giao Thông Vận Tải TP.HCM	Công ty CP Dược Liệu Trung Ương 2
7		Công ty Cổ phần Dược liệu Trung ương 2	T26073	Paracetamol	1g/100ml	Paracetamol Kabi AD Inf 100ml 10's	1,2,5	Tiêm truyền tĩnh mạch	Dung dịch tiêm truyền	Lọ	21.740	Hộp 10 lọ 100ml	400110022023	Fresenius Kabi Deutschland GmbH	Đức	1261/QĐ-BVTV	06/08/2025	19/08/2026	BV Trung Vương	Công ty CP Dược Liệu Trung Ương 2
	Công ty Cổ phần Dược phẩm An Hòa	3																		
8		Công ty Cổ phần Dược phẩm An Hòa	T26014	DL-alpha tocopheryl acetat 50mg; Cao Vaccinium myrtillus 50mg	50mg+ 50mg	EYEBI	Nhóm 4	Uống	Viên nang mềm; Uống	Viên	4.500	Hộp/30viên	VD-28585-17	Phil Inter Pharma	Việt Nam	1747/QĐ- BVLBT	03/10/2025	12 tháng	BV ĐK Lãnh Binh Thẳng	Cty CPDP An Hòa

Thư

STT	Công ty phân phối		Viết hàng hóa mới	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
9		Công ty Cổ phần Dược phẩm An Hòa	T26045	L-Citrulline 10mg Pyridoxine HCL 25mg DL-α-tocopheryl acetate 25mg N-acetyl-L-aspartic acid 10mg Retinyl acetate 2.500IU Cao vaccinium myrtillus 100 mg	10mg 25mg 25mg 10mg 2.500IU 100 mg	REGATONIC	Nhóm 4	Uống	Viên nang mềm; Uống	Viên	6.450	Hộp/60viên	893110222524 (VD-18562-13)	Phil Inter Pharma	Việt Nam	1324/QĐ-BVMTW	02/12/2024	15 tháng	BV Mắt Trung Ương	Cty TNHH AC Pharma
10		Công ty Cổ phần Dược phẩm An Hòa	T26056	Moxifloxacin 0,5%	1,25mg/ 0,25ml	QUIMOX	Nhóm 1	; Nhỏ mắt	Dung dịch; Nhỏ mắt	Tép 0,25ml	12.000	Hộp 3 gói x 10 tép nhỏ 0,25ml, gói nhôm	800115772624	Alfa Intes Industria Terapeutica Splendore S.R.L	Italy	KQ2500084820_2506121854	12/06/2025	12 tháng	BV 74 Trung ương	Cty CPDP AS Pharma
	Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	9																		
11		Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	T26007	Atropin sulfat	10mg/ml	Uni-Atropin		4 Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	12.600	Hộp 20 ống x 0,5ml	893114203225 (VD-34673-20)	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	3174/QĐ-BVCR	ngày 04/6/2025	ngày 03/06/2026	Bệnh Viện Chợ Rẫy	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội
12		Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	T26010	Brimonidin tartrat; Timolol (dưới dạng Timolol maleat 0,68%)	0,2 % (w/v); 0,5 % (w/v)	Brinmotin		4 Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	13.650	Hộp 4 vi x 5 ống x 0,4ml	893110269624	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	249/QĐ-BVTH	ngày 05/09/2025	ngày 09/09/2027	Bệnh viện đa khoa khu vực Triệu Hải	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội
13		Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	T26030	Moxifloxacin (dưới dạng moxifloxacin hydroclorid) + Dexamethason phosphat (dưới dạng dexamethason natri phosphat)	5mg/ml + 1mg/ml; Ống 0,4ml	Dexamoxi		4 Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	5.500	Hộp 20 ống 0,4ml	893115078500 (VD-26542-17)	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	139/QĐ-SYT	ngày 27/02/2025	ngày 26/02/2027	TTYT Khu vực Chợ Lớn (TTYT Quận 5)	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội
14		Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	T26030	Moxifloxacin (dưới dạng moxifloxacin hydroclorid) + Dexamethason phosphat (dưới dạng dexamethason natri phosphat)	5mg/ml + 1mg/ml; Ống 2ml	Dexamoxi		4 Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	21.000	Hộp 1 ống 2ml	893115078500 (VD-26542-17)	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	KQ2400557999_2503141608	ngày 17/03/2025	ngày 31/03/2026	Bệnh viện Phụ sản Thành phố Cần Thơ	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội
15		Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	T26048	Levofloxacin (dưới dạng Levofloxacin hemihydrat)	5mg/ ml; Ống 0,4ml	Dropstar		4 Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	6.500	Hộp 20 ống 0,4 ml	893115057200 (VD-21524-14)	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	KQ2400557999_2503141608	ngày 17/03/2025	ngày 31/03/2026	Bệnh viện Phụ sản Thành phố Cần Thơ	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội
16		Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	T26048	Levofloxacin (dưới dạng Levofloxacin hemihydrat)	5mg/ml; Ống 10ml	Dropstar		4 Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	60.000	Hộp 1 ống 10ml	893115057200 (VD-21524-14)	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	754/QĐ-SYT	ngày 15/10/2025	ngày 14/10/2027	Sở Y tế Khánh Hòa	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội
17		Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	T26050	Levofloxacin (dưới dạng Levofloxacin hemihydrat)	5mg/ml; Ống 10ml	Dropstar		4 Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	60.000	Hộp 1 ống 10ml	893115057200 (VD-21524-14)	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	754/QĐ-SYT	ngày 15/10/2025	ngày 14/10/2027	Sở Y tế Khánh Hòa	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội
18		Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	T26058	Natamycin	5% (w/v)	Natamin		4 Nhỏ mắt	Hỗn dịch nhỏ mắt	Ống	350.000	Hộp 1 ống x 5ml	893110090100	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	79/QĐ-BVMHN	ngày 27/10/2025	ngày 03/11/2026	Bệnh viện mắt tỉnh Hà Nam	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội

STT	Công ty phân phối		nhà hàng hóa mĩ	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
19		Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	T26069	Olopatadin (dưới dạng Olopatadin hydrochlorid)	2mg/1ml; Ống 5ml	Copatal 0,2%	4	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	84.000	Hộp 1 ống x 5ml	893110327000	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	257/QĐ-BVBBT	ngày 27/11/2025	ngày 27/11/2026	Bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Bình Thuận	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội
	Công ty Cổ phần Dược phẩm IP	3																		
20		Công ty Cổ phần Dược phẩm IP	T26009	Bilastine	20mg	Bijays	Nhóm 2	Uống	Viên nén	Viên	8.800	Hộp 3 vi x 10 viên	894110965124	The Acme Laboratories Ltd.	Banglade sh	59/QĐ-YHCT	11/02/2025	11/02/2027	Bệnh viện Y học cổ truyền	Công ty Cổ phần Dược phẩm IP
21		Công ty Cổ phần Dược phẩm IP	T26039	Ginkgo biloba	120mg	Goliot	Nhóm 1	Uống	Viên nang cứng	Viên	8.000	Hộp 2 vi x 10 viên; Hộp 3 vi x 10 viên; Hộp 12 vi x 10 viên	594210723124	S.C. Slavia Pharm S.R.L.	Romania	59/QĐ-YHCT	11/02/2025	11/02/2027	Bệnh viện Y học cổ truyền	Công ty Cổ phần Dược phẩm IP
22		Công ty Cổ phần Dược phẩm IP	T26040	Ginkgo biloba	80mg	Goliot	Nhóm 1	Uống	Viên nang cứng	Viên	6.700	Hộp 2 vi x 10 viên; Hộp 3 vi x 10 viên; Hộp 12 vi x 10 viên	594210723224	S.C. Slavia Pharm S.R.L.	Romania	KQ2500015877 _2503191647	19/03/2025	19/03/2026	Bệnh viện Quần 12	Công ty Cổ phần Dược phẩm IP
	Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát	10																		
23		Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát	T26041	Hypromellose ; Dextran 70	45mg/15ml + 15mg/15ml	Blueye eye drop	N2	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	Lọ	33.600	Hộp 1 lọ 15ml	VN-17140-13	Samchundang Pharm Co., Ltd	Hàn Quốc	140/QĐ-BVM	03/02/2025	03/02/2026	Bệnh viện Mắt TP.HCM	Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát
24		Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát	T26044	Kali iodid + Natri iodid	(3mg+3mg)/1m l	Posod	N2	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	26.985	Hộp 1 lọ 10ml	880110038425	Hanlim Pharm Co., Ltd	Hàn Quốc	489/QĐ-BVĐT	28/08/2025	28/08/2027	Bệnh viện Đa Khoa Đồng Thấp	Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát
25		Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát	T26048	Levofloxacin	5mg/ml; 0,5%	Philevomels eye drops	N2	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	Lọ	30.660	Hộp 1 lọ 5ml	VN-11257-10	Hanlim Pharm Co., Ltd	Hàn Quốc	489/QĐ-BVĐT	28/08/2025	28/08/2027	Bệnh viện Đa Khoa Đồng Thấp	Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát
26		Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát	T26049	Levofloxacin	5mg/ml; 0,5%	Philevomels eye drops	N2	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	Lọ	30.660	Hộp 1 lọ 5ml	VN-11257-10	Hanlim Pharm Co., Ltd	Hàn Quốc	489/QĐ-BVĐT	28/08/2025	28/08/2027	Bệnh viện Đa Khoa Đồng Thấp	Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát
27		Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát	T26057	Moxifloxacin	5mg/ml; 0,5%	Philmoxista eye drops	N2	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	45.885	Hộp 1 lọ 5ml	880115343025 (VN-18)575-14	Samchundang Pharm Co., Ltd	Hàn Quốc	489/QĐ-BVĐT	28/08/2025	28/08/2027	Bệnh viện Đa Khoa Đồng Thấp	Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát
28		Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát	T26061	Natri hyaluronat	1mg/ml; 0,1%	Hameron eye drops	N2	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	Lọ	31.185	Hộp 1 lọ 5ml	880100796624	Samchundang Pharm Co., Ltd	Hàn Quốc	489/QĐ-BVĐT	28/08/2025	28/08/2027	Bệnh viện Đa Khoa Đồng Thấp	Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát
29		Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát	T26065	Natri hyaluronat	1,5 mg/ml	Polkab	N2	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	ống	8.610	0,5 ml / ống đơn liều; 60 ống đơn liều/ hộp	VN-22980-21	OPTUS Pharmaceutical Co.,Ltd	Hàn Quốc	KQ2400584858 _2505220913	22/05/ 2025	22/05/ 2027	Bệnh viện Trường Đại Học Trà Vinh	Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát
30		Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát	T26068	Ofloxacin	10,5mg	Quinovid Ophthalmic Ointment	N2	Thuốc mỡ tra mắt	Thuốc mỡ tra mắt	Tuýp	47.985	Hộp tuýp 3,5g	880115792224 (VN-22192-19)	Hanlim Pharm Co., Ltd	Hàn Quốc	KQ2500029154 _2506031633	03/06/2025	09/06/2026	SYT Quảng Nam	Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát

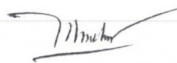
STT	Công ty phân phối		Tên hàng hóa mới	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
31		Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát	T26075	Prednisolone Acetate	1%	Fortipred	N5	Nhỏ mắt	Hỗn dịch nhỏ mắt	Lọ	24.990	Hộp 1 lọ 5ml	VN-20344-17	Remington Pharmaceutical Industries (Pvt.) Ltd	Pakistan	KQ2400584858_2505220913	22/05/ 2025	22/05/ 2027	Bệnh viện Trường Đại Học Trà Vinh	Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát
32		Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát	T26083	Tobramycin; Dexamethason	3mg; 1mg	Tobadexa	N2	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	Lọ	31.290	Hộp 1 lọ 5ml	880110776524	Samchundang Pharmaceutical Co., Ltd	Hàn Quốc	KQ2500029154_2506031633	03/06/2025	09/06/2026	SYT Quảng Nam	Công ty cổ phần dược phẩm Năm Phát
	Công ty cổ phần Dược Thảo	4																		
33		Công ty cổ phần Dược Thảo	T26030	Moxifloxacin hydrochloride + dexamethasone phosphate	(0,5% + 0,1%)/ml x 5ml	Taxedac Eye Drops	4	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	21.590	Hộp 1 lọ x 5ml	893110843124 (VD-31508-19)	Công ty cổ phần dược vật tự y tế Hải Dương	Việt Nam	KQ2400548074_2503191504	19/03/2025	19/03/2026	Bệnh viện đa khoa Bạc Liêu	Công ty cổ phần Dược Thảo
34		Công ty cổ phần Dược Thảo	T26043	Kali clorid	500mg	Kali Clorid	4	Uống	Viên nén	Viên	895	Hộp 10 vỉ x 10 viên	893110627524 (VD-33359-19)	Công ty cổ phần dược phẩm 2/9	Việt Nam	KQ2400575419_2503080909	22/03/2025	22/03/2027	Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long	Công ty cổ phần Dược Thảo
35		Công ty cổ phần Dược Thảo	T26044	Kali iodid + Natri iodid	(3mg + 3mg)/ml x 10ml	Xusod Drops	4	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	Lọ	28.590	Hộp 1 lọ x 10 ml	8,9311E+11	Công ty cổ phần dược phẩm Medipharco	Việt Nam	351/QĐ-TTYT	14/10/2024	13/10/2026	TTYT huyện Phước Long	Công ty cổ phần Dược Thảo
36		Công ty cổ phần Dược Thảo	T26064	Natri hyaluronat	0,88mg/0,88ml	Hyaluron Eye Drops	2	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	12.000	Hộp 30 ống x 0,88 ml	880100789424 (VN-21104-18)	Hanlim Pharm Co., Ltd	Hàn Quốc	KQ2400575419_2503080909	22/03/2025	22/03/2027	Sở Y tế Vĩnh Long	Công ty cổ phần Dược Thảo
	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	8																		
37		Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	T26022	Cefpodoxime (dưới dạng Cefpodoxime proxetil)	200mg	CEBEST	Nhóm 3	Uống	Viên nén bao phim	Viên	8.600	Hộp 2 vỉ x 10 viên	893110380123 (VD-28339-17)	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	Việt Nam	1926/QĐ-BVTWCT	08/07/2025	18 tháng	Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap
38		Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	T26023	Cefuroxime (dưới dạng Cefuroxime axetil)	500mg	EFODYL	Nhóm 3	Uống	Viên nén bao phim	Viên	10.500	Hộp 2 vỉ x 10 viên	893110087124 (VD-30737-18)	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	Việt Nam	1146/QĐ-BV	18/11/2024	15 tháng	Bệnh viện Đa khoa Bưu Điện	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap
39		Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	T26025	Chlorhexidine digluconate (dưới dạng dung dịch 20%)	0,5g/ 250ml	MEDORAL	Nhóm 4	Súc miệng	Dung dịch dùng ngoài (nước súc miệng)	Chai	90.000	Hộp 1 chai 250ml	VS-4919-15	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	Việt Nam	79/QĐ-NĐTW	17/01/2025	24 tháng	Bệnh viện Nhiệt Đới Trung ương	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap
40		Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	T26038	Fluorometholon	1mg/1ml	NAVALDO	Nhóm 4	Nhỏ mắt	Hỗn dịch nhỏ mắt	Lọ	22.000	Hộp 1 lọ 5ml	893110087324 (VD-30738-18)	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	Việt Nam	1926/QĐ-BVTWCT	08/07/2025	18 tháng	Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap
41		Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	T26069	Olopatadine (dưới dạng Olopatadine hydrochloride)	2mg/ml, lọ 5ml	OLEVID	Nhóm 4	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	88.000	Hộp 1 lọ 5ml	893110087424 (VD-27348-17)	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	Việt Nam	359/QĐ-SYT	25/04/2025	18 tháng	Sở y tế Đắk Nông	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap
42		Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	T26070	Olopatadine (dưới dạng Olopatadine hydrochloride)	2mg/ml, lọ 2,5ml	OLEVID	Nhóm 4	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	78.000	Hộp 1 lọ 2,5ml	893110087424 (VD-27348-17)	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	Việt Nam	1926/QĐ-BVTWCT	08/07/2025	18 tháng	Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap



STT	Công ty phân phối		Tên hàng hóa mời	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
43		Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	T26083	Tobramycin; Dexamethasone	(15mg/5ml + 5mg/5ml) lọ 7ml	METODEX SPS	Nhóm 4	Nhỏ mắt	Hỗn dịch nhỏ mắt	Lọ	35.000	Hộp 1 lọ 7ml	893110182224 (VD-23881-15)	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	Việt Nam	104/QĐ-BV	06/03/2025	24 tháng	Bệnh viện Quân Y 121	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap
44		Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	T26087	Neomycin sulfat; Polymyxin B sulfat; Dexamethason	35.000 IU; 60.000 IU; 10mg	SCOFI	Nhóm 4	Nhỏ mắt	Hỗn dịch nhỏ mắt	Lọ	37.000	Hộp 1 lọ 10ml	893110301700 (VD-32234-19)	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap	Việt Nam	104/QĐ-BV	06/03/2025	24 tháng	Bệnh viện Quân Y 121	Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Merap
	Công ty Cổ Phần TMDV Dược Phẩm Thiên Lộc	1																		
45		Công ty Cổ Phần TMDV Dược Phẩm Thiên Lộc	T26090	Vitamin E, Vitamin C, Beta caroten, Kẽm oxid, Đồng oxid, Selen, Mangan sulfat	200mg; 250mg; 10mg; 9.337mg; 1.252mg; 15µe; 4.613mg	Maecran	Nhóm 2	Uống	Viên nang mềm	Viên	5.000	Hộp 12 vỉ x 5 viên	880100008000 (SDK cũ: VN-15250-12)	GENUPharma Inc.	Korea	Số 248/QĐ-BVPTƯ	24/02/2025	24/02/2026	Bệnh viện Phổi Trung Ương	Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Việt Nga
	Công ty TNHH Đại Bắc - Miền Nam	3																		
46		Công ty TNHH Đại Bắc - Miền Nam	T26027	Dầu cá ngừ tự nhiên (chứa: Eicosapentaenoic acid 60mg; Docosahexaenoic	(60mg, 260mg, 320mg) 1g	Dasbrain	Nhóm 1	Uống	Viên nang mềm	Viên	12.600	Lọ 30 viên	VN-18228-14	Catalent Australia Pty.Ltd.	Australia	59/QĐ-YHCT	11/02/2025	11/02/2027	Bệnh viện Y Học Cổ Truyền Tp.HCM	Công ty TNHH Đại Bắc - Miền Nam
47		Công ty TNHH Đại Bắc - Miền Nam	T26048	Levofloxacin	0,5%; 5ml	Letdion	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	84.000	Hộp 1 lọ 5ml	VN-22724-21	Rompharm Company S.r.l	Rumani	187/QĐ-BVQ4	22/04/2025	22/04/2027	Bệnh viện Quận 4	Công ty TNHH Đại Bắc - Miền Nam
48		Công ty TNHH Đại Bắc - Miền Nam	T26048	Levofloxacin	5mg/ml, dung tích 5ml	Letdion	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	84.000	Hộp 1 lọ 5ml	VN-22724-21	Rompharm Company S.r.l	Rumani	489/QĐ-BVĐT	28/08/2025	28/08/2027	Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp	Công ty TNHH Đại Bắc - Miền Nam
	Công ty TNHH Dược Hồng Lộc Phát	6																		
49		Công ty TNHH Dược Hồng Lộc Phát	T26006	Alpha Chymotrypsin	8400 IU	Alphadeka DK		4 Uống	Viên nén	Viên	3.500	Hộp 02 vỉ x 10 viên	893110846724 (VD-33444-19)	Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	13/05/2026	Bệnh Viện Quân Dân Y Miền Đông	Thành Long
50		Công ty TNHH Dược Hồng Lộc Phát	T26019	Cao lỏng nhân sâm 60% (tương ứng 0.9mg Ginsenosid) Cao khô lá bạch	40mg 40mg 10mg	Powertona 3g	ĐY2	Uống	Viên nang mềm	Viên	3.750	Hộp 02 túi nhôm x 06 vỉ x 05 viên	V342-H12-13	CT TNHH Korea United Pharm Int'L	Việt Nam	KQ2500003570_2505201543	20/05/2025	20/05/2027	Bệnh Viện Y Học Cổ Truyền Thành Phố Cần Thơ	Hồng Lộc Phát
51		Công ty TNHH Dược Hồng Lộc Phát	T26037	Fexofenadin HCL	180mg	Tinforten 180		4 Uống	Viên nang	Viên	4.788	Hộp 02 vỉ x 10 viên	VD-26795-17	CT CP Nghiên cứu và SX DP Meracine	Việt Nam	115/QĐ-BVC	07/07/2025	07/07/2026	Bệnh Viện C	Optimal
52		Công ty TNHH Dược Hồng Lộc Phát	T26039	Ginkgo Biloba	120mg	PM Remem		1 Uống	Viên nén bao phim	Viên	9.000	Hộp 04 vỉ x 15 viên	VN-11788-11	Probiotec Pharma	Australia	1177/QĐ-BV	13/11/2024	13/05/2026	Bệnh Viện Quân Dân Y Miền Đông	Thành Long
53		Công ty TNHH Dược Hồng Lộc Phát	T26047	Levofloxacin (hemihydrat)	768,7 mg	Levoleo 750		4 Uống	Viên nén bao phim	Viên	15.500	Hộp 01 vỉ x 10 viên	VD-34043-20	CT CP DP Reliv	Việt Nam	1794/QĐ-BV	23/12/2025	23/12/2026	Bệnh viện Quận y 109	Hồng Lộc Phát

Phieu

STT	Công ty phân phối		1912 hàng hóa mới	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
54		Công ty TNHH Dược Hồng Lộc Phát	T26088	Vitamin A, Vitamin D3, Vitamin B1, Vitamin B2, Vitamin B6, Sắt(ferrous fumarat), Magie (magnesi oxide), Calci (calci glycerophosphat)	1000IU, 400 IU, 2mg, 3mg, 1mg, 1,65mg, 6mg, 21,42 mg	Drimy	4	Uống	Viên nang mềm	Viên	3.290	Hộp 10 vi x 10 viên	893100220624 (VD-19746-13)	CT CPDP US Pharma USA	Việt Nam	116/QĐ-BVUB	28/02/2025	28/02/2027	Bệnh Viện Ung Bướu Cần Thơ	Medline USA
	Công ty TNHH Dược phẩm A.C.T	1																		
55		Công ty TNHH Dược phẩm A.C.T	T26016	Cao bạch quả, vitamin B1, vitamin B2, vitamin B6, vitamin PP	40mg, 10mg, 5mg, 5mg, 10mg	Euroginko Extra	Nhóm 4	Uống	Viên nang mềm	Viên	8.500	Hộp 2 vi x 15 viên	893100633424 (SDK cũ: VD- 17644-12)	Nhà máy HDpharma EU - Công ty cổ phần dược vật tư y tế Hải Dương	Việt Nam	1937/QĐ- BVQY7A	10/10/2025	10/10/2026	Bệnh viện Quần Y 7A	Công ty TNHH Dược phẩm A.C.T
	Công ty TNHH Dược Phẩm Bách Khang	4																		
56		Công ty TNHH Dược Phẩm Bách Khang	T26017	Cao Ginkgo biloba (tương đương ginkgo flavon glycosid 19,2mg)	80mg	Interginko Tab (Ginkgo leaf extract 80mg)	2	Uống	Viên nén bao phim	Viên	4.850	Hộp 10 vi x 10 viên	VN-21147-18	Korea Arlico Pharm. Co., Ltd	Korea	910/QĐ-BV	09/09 /2025	09/03 /2027	Bệnh viện Quần Y 7B	Công ty TNHH Dược phẩm Bách Khang
57		Công ty TNHH Dược Phẩm Bách Khang	T26036	Eperisone HCl	50mg	Epeman Tab	2	uống	Viên nén bao đường	Viên	3.300	Hộp 10 vi x 10 viên	880110340725 (SDK cũ: VN- 22348-19)	KMS Pharm. Co., Ltd	Korea	1146/QĐ-BV	18/11 /2024	18/02 /2026	Bệnh viện đa khoa Bưu Điện	Công ty TNHH Dược phẩm Bách Khang
58		Công ty TNHH Dược Phẩm Bách Khang	T26040	Ginkgo biloba	80mg	Interginko Tab (Ginkgo leaf extract 80mg)	2	Uống	Viên nén bao phim	Viên	4.850	Hộp 10 vi x 10 viên	VN-21147-18	Korea Arlico Pharm. Co., Ltd	Korea	910/QĐ-BV	09/09 /2025	09/03 /2027	Bệnh viện Quần Y 7B	Công ty TNHH Dược phẩm Bách Khang
59		Công ty TNHH Dược Phẩm Bách Khang	T26047	Levofloxacin	500mg	Melevox	2	uống	Viên nén bao phim	Viên	17.700	Hộp 3 vi x 10 viên	VN-22867-21	Korea Prime Pharm. Co., Ltd.	Korea	1794/QĐ-BV	23/12 /2025	23/12 /2026	Bệnh viện Quần Y 109	Công ty TNHH Dược phẩm Bách Khang
	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	33																		
60		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26010	Brimonidine tartrate + Timolol (dưới dạng Timolol maleat)	2mg/ml + 5mg/ml	Combigan	BDG	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	200.800	Hộp 1 lọ x 5ml	539110074923	Allergan Pharmaceuticals Ireland	Ireland	194/QĐ-BV	09/10/2025	14/10/2026	Bệnh viện Đa khoa Nhà Bè	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
61		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26011	Brinzolamid + Brimonidin tartrat	10mg/ml + 2mg/ml	Simbrinza	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Hỗn dịch nhỏ mắt	Lọ	220.035	Hộp 1 lọ đếm giọt Droplainer 5ml	VN3-207-19 (Cổ QĐ giá hạn số 265/QĐ-QLD ngày 11/05/2022)	Novartis Manufacturing NV	Bi	140/QĐ-BVM	03/02/2025	06/02/2026	Bệnh Viện Mắt (Nhà Thuốc)	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
62		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26012	Brinzolamide	10mg/ml	Azopt	BDG	Nhỏ mắt	Hỗn dịch nhỏ mắt	Lọ	116.700	Hộp 1 lọ 5ml	001110009924	Alcon Research, LLC	Mỹ	03/QĐ-BV	02/01/2025	14/07/2026	Bệnh viện Bình Thạnh (Nhà Thuốc)	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
63		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26013	Brinzolamide + Timolol (dưới dạng Timolol maleate)	10mg/ml + 5mg/ml	Azarga	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Hỗn dịch nhỏ mắt	Lọ	310.800	Hộp 1 lọ 5ml	540110079123	Novartis Manufacturing NV	Bi	139/QĐ-SYT	27/02/2025	04/04/2027	SYT Đồng Nai	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed



STT	Công ty phân phối		Mã hàng hóa mới	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
64		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26030	Dexamethason phosphat (dưới dạng Dexamethason dinatri phosphat) + Moxifloxacin (dưới dạng Moxifloxacin hydrochlorid)	1mg/ml + 5mg/ml	Vigadexa	Nhóm 5	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	110.599	Hộp 1 lọ 5ml	789115005900	Neolab Solucoes Farmaceuticas Esterreis Do Brasil Ltda.	Brasil	106/CV-TTYT	03/02/2025	06/02/2026	Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
65		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26031	Diclofenac diethylamine	1,16g/100g	Voltaren Emulgel		Ngoài da	Gel bôi ngoài da	Tuýp	68.500	Hộp 1 tuýp 20g	VN-17535-13 (Có QĐ gia hạn số 226/QĐ-QLD ngày 03/04/2023)	Haleon CH SARL	Thụy Sĩ	KQ2400557999_2503141608	17/03/2025	12 tháng	BV Phụ Sản CT - SYT Cần Thơ	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
66		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26034	Dorzolamid (dưới dạng dorzolamid hydrochlorid) + Timolol (dưới dạng timolol maleat)	100mg/5ml + 25mg/5ml	Cosopt	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	210.000	Hộp 1 lọ x 5ml	499110358024	Santen Pharmaceutical Co., Ltd. - Nhà máy Noto	Nhật	1324/QĐ-BVMTW	02/12/2024	08/03/2026	BV Mắt Trung Ương	Công ty cổ phần Dược phẩm Thiết bị y tế Hà Nội
67		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26038	Fluorometholon	5mg/5ml	Flumetholon 0,1	Biệt được gốc	Nhỏ mắt	Hỗn dịch nhỏ mắt	Lọ	32.172	Hộp 1 lọ 5ml	VN-18452-14 (Có QĐ gia hạn số 853/QĐ-QLD ngày 30/12/2022)	Santen Pharmaceutical Co., Ltd. - Nhà máy Shiga	Nhật	KQ2500003555_2504151348	15/04/2025	20/04/2026	Bệnh Viện Quân Tân Bình	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
68		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26039	Cao khô lá Bạch quả (Extractum Folii Ginkgo siccus)	120mg	Tebonin	BDG	Uống	Viên nén bao phim	Viên	11.340	Hộp 2 vỉ x 15 viên	VN-17335-13 (Có QĐ gia hạn số 419/QĐ-QLD ngày 29/8/2025)	Dr. Willmar Schwabe GmbH & Co. KG	Đức	1876/QĐ-BVTN	24/12/2024	29/12/2025	Bệnh viện Thống Nhất (Nhà Thuốc)	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
69		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26042	Itraconazole	100mg	Sporal	Nhóm 1	Uống	Viên nang cứng	Viên	13.800	Hộp 1 vỉ x 4 viên	VN-22779-21	Janssen - Cilag S.p.A.	Ý	24/QĐ-BVSN	14/01/2025	19/01/2027	Bệnh viện Sản Nhi Lào Cai	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
70		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26046	Citrulline Malate	1g/10ml	Stimol	Nhóm 1	Uống	Dung dịch uống	Gói	7.777	Hộp 18 gói 10ml	VN-18469-14 (Có QĐ gia hạn số 573/QĐ-QLD ngày 23/09/2022)	Biocodex	Pháp	3616/QĐ-BVDK	30/12/2024	01/02/2027	Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Trà Vinh	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
71		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26051	Levofloxacin hydrat	75mg/5ml	Cravit 1.5%	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	115.999	Hộp 1 lọ 5ml	VN-20214-16 (Có QĐ gia hạn số 573/QĐ-QLD ngày 23/09/2022)	Santen Pharmaceutical Co., Ltd. - Nhà máy Noto	Nhật	140/QĐ-SYT	27/02/2025	04/04/2027	SYT Đồng Nai	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
72		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26053	Methylprednisolone	16mg	Medrol	BDG	Uống	Viên nén	Viên	3.930	Hộp 3 vỉ x 10 viên	VN-22447-19 (Có QĐ gia hạn số 698/QĐ-QLD ngày 15/10/2024)	Pfizer Italia S.R.L.	Italy	KQ2500003555_2504151348	15/04/2025	20/04/2026	Bệnh Viện Quân Tân Bình	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
73		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26053	Methylprednisolone	4mg	Medrol	BDG	Uống	Viên nén	Viên	1.105	Hộp 3 vỉ x 10 viên	800110406323	Pfizer Italia S.R.L.	Italy	KQ2500003555_2504151348	15/04/2025	20/04/2026	Bệnh Viện Quân Tân Bình	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
74		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26055	Metronidazole	500mg/100ml	Trichopol	Nhóm 1	Tiêm truyền tĩnh mạch	Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch	Túi	17.200	Hộp 1 túi 100ml	590115791424	Pharmaceutical Works Polpharma S.A.	Ba Lan	840/QĐ-BVLVV	06/08/2025	14/03/2027	Bệnh viện Lê Văn Việt	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
75		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26057	Moxifloxacin (dưới dạng Moxifloxacin hydrochlorid)	5mg/1ml	Vigamox	BDG	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	89.999	Hộp 1 lọ 5ml	VN-22182-19 (Có QĐ gia hạn số 64/QĐ-QLD ngày 23/01/2025)	Alcon Research, LLC.	Mỹ	140/QĐ-SYT	27/02/2025	04/04/2027	SYT Đồng Nai	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
76		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26060	Natri diquafosol	150mg/5ml	Diquas	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	129.675	Hộp 1 Lọ x 5ml	499110530324	Santen Pharmaceutical Co., Ltd. - Nhà máy Noto	Nhật	198/QĐ-SYT	20/02/2025	05/09/2026	SYT Tỉnh Đắk Nông	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed

STT	Công ty phân phối		Mã hàng hóa mới	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
77		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26066	Natri hyaluronat tinh khiết	15mg/5ml	Sanlein 0.3	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	126.000	Hộp 1 Lọ x 5ml	VN-19343-15 (Có QĐ gia hạn số 232/QĐ-QLD ngày 29/04/2022)	Santen Pharmaceutical Co., Ltd.-Nhà máy Noto	Nhật	KQ2400555515_2502210924	25/02/2025	06/03/2027	Bệnh viện quân Tân Phú (Nhà thuốc)	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
78		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26067	Nepafenac	1mg/ml	Nevanac	BDG	Nhỏ mắt	Hỗn dịch nhỏ mắt	Lọ	152.999	Hộp 1 lọ 5ml	VN-17217-13 (Có QĐ gia hạn số 853/QĐ-QLD ngày 30/12/2022)	Novartis Manufacturing NV	Bi	03/QĐ-BV	02/01/2025	14/07/2026	Bệnh viện Bình Thạnh (Nhà Thuốc)	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
79		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26070	Olopatadine hydrochloride	0,2%	Pataday	BDG	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Chai	131.099	Hộp 1 chai 2,5ml	VN-13472-11 (Có QĐ gia hạn số 62/QĐ-QLD ngày 08/02/2023)	Alcon Research, LLC.	Mỹ	140/QĐ-SYT	27/02/2025	04/04/2027	SYT Đồng Nai	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
80		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26072	Paracetamol	500mg	Efferalgan	Nhóm 5	Uống	Viên nén sủi bọt	Viên	2.396	Hộp 10 vi x 4 viên	300100011324	UPSA SAS	Pháp	113/QĐ-BVCHPNCNT HCM	28/10/2025	05/11/2026	Bệnh viện Chính Hình và Phục Hồi Chức Năng TP.HCM	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
81		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26074	Polyethylene glycol 400 + Propylen glycol	0,4% + 0,3%	Systane Ultra	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	90.500	Hộp 1 lọ 10ml	VN-19762-16 (Có QĐ gia hạn số 265/QĐ-QLD ngày 11/05/2022)	Alcon Research, LLC	Mỹ	317/QĐ-SYT	15/07/2025	30/09/2027	Sở Y Tế Thành phố Đà Nẵng	Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị Y tế Đà Nẵng
82		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26075	Prednisolon acetat	1% w/v (10mg/ml)	Pred Forte	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Hỗn dịch nhỏ mắt	Chai	55.000	Hộp 1 chai 5ml	VN-14893-12 (Có QĐ gia hạn số 62/QĐ-QLD ngày 08/02/2023)	Allergan Pharmaceuticals Ireland	Ireland	39/QĐ-BV	29/08/2025	04/09/2026	Bệnh viện đa khoa Nguyễn Thị Thập	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
83		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26076	Ranibizumab	1,65mg/0,165ml	Lucentis	BDG	Tiêm	Dung dịch tiêm	Bơm tiêm	#####	Hộp 1 bơm tiêm đóng sẵn thuốc 0,165ml	400410037923	Vetter Pharma-Fertigung GmbH & Co. KG	Đức	648/QĐ-BV	11/02/2025	13/02/2026	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 (Nhà Thuốc số 1)	Công ty cổ phần Dược phẩm Thiết bị y tế Hà Nội
84		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26077	Ranibizumab	2,3mg/0,23ml	Lucentis	Nhóm 1	Tiêm	Dung dịch tiêm	Lọ	#####	Hộp 1 lọ x 0,23ml và 01 kim lọc để rút thuốc trong lọ	SP-1188-20 (Có QĐ gia hạn số 65/QĐ-QLD ngày 23/01/2025)	Novartis Pharma Stein AG	Thụy Sĩ	8190/QĐ-BV	03/12/2024	08/12/2025	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Công ty cổ phần Dược phẩm Thiết bị y tế Hà Nội
85		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26079	Tafuprost	0,0375mg/2,5ml	Taflotan	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	244.799	Hộp 1 lọ 2,5ml	VN-20088-16 (Có QĐ gia hạn số 265/QĐ-QLD ngày 11/05/2022)	Santen Pharmaceutical Co., Ltd. - Nhà máy Shiga	Nhật	198/QĐ-SYT	20/02/2025	05/09/2026	SYT Tỉnh Đắk Nông	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
86		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26080	Tafuprost	4,5µg/0,3ml	Taflotan-S	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	11.900	Hộp 3 túi nhóm x 10 lọ x 0,3ml	499110080923	Santen Pharmaceutical Co., Ltd.-Nhà máy Noto	Nhật	03/QĐ-BV	02/01/2025	14/07/2026	Bệnh viện Bình Thạnh (Nhà Thuốc)	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
87		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26081	Tafuprost + Timolol (dưới dạng Timolol maleat)	0,015mg/ml + 5mg/ml	Taptiqom	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	12.600	Hộp 3 túi x 10 ống x 0,3ml	VN2-652-17 (Có QĐ gia hạn số 265/QĐ-QLD ngày 11/05/2022)	Laboratoire Unither	Pháp	KQ2400582949_2502251120	25/02/2025	03/03/2027	Bệnh viện Mắt Nghệ An	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
88		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26082	Tafuprost + Timolol (dưới dạng Timolol maleat)	0,015mg/ml + 5mg/ml	Taptiqom-MD	Nhóm 1	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	262.399	Hộp 1 lọ 2,5ml	VN-23252-22	Santen Pharmaceutical Co., Ltd. - Nhà máy Shiga	Nhật	140/QĐ-BVM	03/02/2025	06/02/2026	Bệnh viện Mắt - Nhà thuốc Bệnh viện	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
89		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26083	Tobramycin + Dexamethasone	(3mg + 1mg)/1ml	Tobradex	BDG	Nhỏ mắt	Hỗn dịch nhỏ mắt	Lọ	51.450	Hộp 1 lọ 5ml	VN-20587-17 (Có QĐ gia hạn số 853/QĐ-QLD ngày 30/12/2022)	Novartis Manufacturing NV	Bi	292/QĐ-DUOC	27/10/2025	29/10/2026	Bệnh viện Giao Thông Vận Tải TP.Hồ Chí Minh	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
90		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26084	Tobramycin + Dexamethasone	(3mg + 1mg)/gram	Tobradex	BDG	Tra mắt	Mỡ tra mắt	Tuýp	56.700	Hộp 1 tuýp 3,5g	540110132524	Novartis Manufacturing NV	Bi	194/QĐ-BV	09/10/2025	14/10/2026	Bệnh viện Đa khoa Nhà Bè	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed



STT	Công ty phân phối		hàng hóa mới	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
91		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26085	Travoprost	0,04mg/ml	Travatan	BDG	Nhỏ mắt	Dung dịch thuốc nhỏ mắt	Lọ	252.300	Hộp 1 lọ 2,5ml	540110031923	S.A. Alcon-Couvreur N.V	Bi	149/QĐ-BVM	28/10/2024	04/11/2026	Bệnh viện Mắt Tiền Giang	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
92		Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed	T26086	Travoprost + Timolol (dưới dạng Timolol maleate)	0,04mg/ml + 5mg/ml	Duotrav	BDG	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	320.000	Hộp 1 lọ 2,5ml	VN-16936-13 (Có QĐ gia hạn số 853/QĐ-QLĐ ngày 30/12/2022)	Novartis Manufacturing NV	Bi	KQ2500004387_2503251422	25/03/2025	30/03/2026	Bệnh viện đa khoa huyện Gia Lâm	Công ty TNHH Dược Phẩm Gigamed
	Công ty TNHH Dược phẩm Hưng Lộc	4																		
93		Công ty TNHH Dược phẩm Hưng Lộc	T26022	Cefpodoxime	200mg	DUTIXIM 200		Uống	Viên nang cứng	Viên	10.000	Hộp 3 vỉ x 10 viên	893110644524 (SDK cũ: VD-18597-13)	Công ty cổ phần US Pharma USA	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	13/05/2026	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty TNHH TMDV Xuất Nhập Khẩu Súc Sống Việt
94		Công ty TNHH Dược phẩm Hưng Lộc	T26023	Cefuroxim	250mg	CEFUROXIM 250MG		Uống	Viên nén bao phim	Viên	7.000	Hộp 01 vỉ x 10 viên	893110602924 (SDK cũ: VD-33631-19)	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược Phẩm và Sinh Học Y Tế	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	13/05/2026	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty TNHH TMDV Xuất Nhập Khẩu Súc Sống Việt
95		Công ty TNHH Dược phẩm Hưng Lộc	T26036	Eperison hydroclorid	50mg	APIRISON 50		Uống	Viên nén bao phim	Viên	2.600	Hộp 3 vỉ x 10 viên	893110798324 (SDK cũ: VD-32753-19)	Công ty cổ phần dược Apimed	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	13/05/2026	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty TNHH TMDV Xuất Nhập Khẩu Súc Sống Việt
96		Công ty TNHH Dược phẩm Hưng Lộc	T26053	Methylprednisolon	16mg	URSELON		Uống	Viên nén	Viên	3.800	Hộp 3 vỉ x 10 viên, Hộp 5 vỉ x 10 viên	893110459124 (SDK cũ: VD-30215-18)	Công ty TNHH BRV Healthcare	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	13/05/2026	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty TNHH TMDV Xuất Nhập Khẩu ABC
	Công ty TNHH Dược phẩm IVY	2																		
97		Công ty TNHH Dược phẩm IVY	T26022	Cefpodoxim (dưới dạng cefpodoxim proxetil)	200mg	Bospicine 200	Nhóm 3	Uống	Viên nang cứng	Viên	8.600	Hộp 1 vỉ, 3 vỉ, 10 vỉ x 10 viên	893110507824	Công ty Cổ phần Dược phẩm Me Di Sun	Việt Nam	489/QĐ-BVDT	28/08/2025	24 tháng	Bệnh viện Đa Khoa Đồng Tháp	Công ty TNHH dược phẩm IVY
98		Công ty TNHH Dược phẩm IVY	T26039	Ginkgo Biloba (Cao Khô Lá Bạch Quả)	120 mg	Memloba Fort	Nhóm 4	Uống	Viên nén bao phim	Viên	1.680	Hộp 10 vỉ x 10 viên	893200319325 (VD-22184-15)	Công ty Cổ phần Dược phẩm Me Di Sun	Việt Nam	1155/QĐ-BV	14/08/2025	12 tháng	Bệnh viện Quân Y 120	Công ty TNHH dược phẩm IVY
	Công ty TNHH Dược phẩm Kovi	2																		
99		Công ty TNHH Dược phẩm Kovi	T26006	Alpha chymotrypsin (tương ứng với Alpha chymotrypsin 8,4mg)	8400 IU	CTTmosin	Nhóm 4	Uống	Viên nén	Viên	2.300	Hộp 10 vỉ x 10 viên	893110621524 (VD-32302-19)	Công ty cổ phần dược phẩm Me Di Sun	Việt Nam	205/QĐ-BVĐK	26/05/2025	26/05/2026	Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh	Công ty TNHH Dược phẩm Kovi
100		Công ty TNHH Dược phẩm Kovi	T26037	Fexofenadin hydroclorid	180mg	Fixco 180	Nhóm 4	Uống	Viên nang mềm	Viên	5.000	Hộp 03 vỉ x 10 viên	VD-33862-19	Công ty cổ phần dược phẩm Me Di Sun	Việt Nam	KQ2400548074_2503191504	19/03/2025	24/03/2026	Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu	Công ty TNHH Dược phẩm Kovi
	Công ty TNHH Dược phẩm Nam Thái Dương	1																		

Mười

STT	Công ty phân phối		hàng hóa mới	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
101		Công ty TNHH Dược phẩm Nam Thái Dương	T26020	Cao Vaccinium myrtillus 50mg; DL- α -Tocopheryl acetate 25mg; L-Citrulline 10mg; N-acetyl-L-aspartic acid 10mg; Pyridoxine hydrochloride 25mg; Retinyl acetate 2500IU	50mg;25mg; 10mg;10mg; 25mg; 2500IU	Logpatat	Nhóm 4	Uống	Viên nang mềm	Viên	5.900	Hộp 6 vi x 10 viên	893100318700 (SDK cũ: VD-15941-11)	Công ty TNHH Phil Inter Pharma	Việt Nam	1937/QĐ-BVQY7A	10/10/2025	12 tháng	Bệnh viện Quân y 7A	Công ty TNHH Dược phẩm Nam Thái Dương
	Công ty TNHH Dược phẩm Polovita	1																		
102		Công ty TNHH Dược phẩm Polovita	T26005	Chymotrypsin	4200IU/1g	Alphadaze-4200	4	Uống	Thuốc bột	Gói	4.600	Hộp 20 gói x 1 gam	893110344324 (VD-31383-18)	Công ty TNHH Dược phẩm USA – NIC	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	13/05/2026	BV QDY Miền Đông	Công ty TNHH Quốc Tế Bestpharm Group
	Công ty TNHH Dược phẩm Trần Gia Tâm	4																		
103		Công ty TNHH Dược phẩm Trần Gia Tâm	T26005	Alpha Chymotrypsin	4200 UI	USARALPHAR 4200 UI	Nhóm 4	Uống	Thuốc bột	Gói	3.800	Hộp 10 gói x 1g; Hộp 20 gói x 1g; Hộp 30 gói x 1g; Hộp 100 gói x 1g	893110416724 (VD-31819-19)	Công ty cổ phần dược phẩm Phong Phú – Chi nhánh nhà máy Usarichpharm	Việt Nam	1074/QĐ-SYT	06/10/2025	24 tháng	Sở Y tế Đà Nẵng	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NDH
104		Công ty TNHH Dược phẩm Trần Gia Tâm	T26006	Alpha Chymotrypsin	8400UI	USARALPHAR 8400 UI	Nhóm 4	Uống	Thuốc bột	Gói	7.980	Hộp 30 gói x 1g	8,9311E+11	Công ty cổ phần dược phẩm Phong Phú – Chi nhánh nhà máy Usarichpharm	Việt Nam	KQ2500017461_2504171446	17/04/2025	18 tháng	Bệnh viện Đa Khoa Trung tâm An Giang	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TRẦN GIA TÂM
105		Công ty TNHH Dược phẩm Trần Gia Tâm	T26039	Ginkgo biloba	120mg	TEBURAP SOFTCAP	Nhóm 2	Uống	Viên nang	Viên	6.500	Hộp 10 vi x 10 viên	VN-19312-15	Dongkoo Bio&Pharma.Co., Ltd	Korea	KQ2400557999_2503141608	17/03/2025	12 tháng	Bệnh viện Phụ sản TP. Cần Thơ	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TRẦN GIA TÂM
106		Công ty TNHH Dược phẩm Trần Gia Tâm	T26046	L-Citrulline DL-Malate	1000mg/10ml	MITICILUX	Nhóm 4	Uống	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Gói	7.480	Hộp 10 gói x 10ml; Hộp 20 gói x 10ml; Hộp 30 gói x 10ml; Hộp 1 chai 60ml; Hộp 1 chai 100ml;	8,931E+11	Công ty Cổ Phần Dược & Vật tư Y tế Bình Thuận	Việt Nam	KQ2500003700_2505191756	19/05/2025	24 tháng	Bệnh viện Y học cổ truyền TP. Cần Thơ	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TRẦN GIA TÂM
	Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế Hoàng Đức	4																		
107		Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế Hoàng Đức	T26036	Eperison HCl	50mg	Ryzonal	Nhóm 2	Uống	Viên nén bao phim	Viên	428	Hộp 6 vi x 10 viên, nhôm-nhôm; Hộp 10 vi x 10 viên, PVC/nhôm	893110663724	Công ty cổ phần dược phẩm Đạt Vi Phú	Việt Nam	412/QĐ-BV	14/10/2025	12 tháng	Bệnh viện Y Học Cổ Truyền Hà Đông	Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế Hoàng Đức
108		Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế Hoàng Đức	T26037	Fexofenadin hydroclorid	180mg	Xonatrix forte	Nhóm 2	Uống	Viên nén bao phim	Viên	1.100	Hộp 3 vi x 10 viên, hộp 10 vi x 10 viên	VD-34679-20	Công ty cổ phần dược phẩm Đạt Vi Phú	Việt Nam	842/QĐ-YHPXUB	03/10/2025	12 tháng	Viện Y học Phóng Xa và Ung Bướu Quân Đội	Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế Hoàng Đức
109		Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế Hoàng Đức	T26040	Ginkgo biloba extract	40mg	Tanakan	BDG, Nhóm 1	Uống	Viên nén bao phim	Viên	4.638	Hộp 2 vi x 15 viên	VN-16289-13	Beaufour Ipsen Industrie	Pháp	958/QĐ-BV	08/08/2025	12 tháng	BV Đa khoa Cà Mau	Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế Hoàng Đức
110		Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế Hoàng Đức	T26053	Methylprednisolon	4mg	Metilone-4	Nhóm 2	Uống	Viên nén	Viên	503	Hộp 10 vi x 10 viên	893110061124	Công ty cổ phần dược phẩm Đạt Vi Phú	Việt Nam	109/QĐ-BVPDLTWQL	14/03/2025	24 tháng	BV Phong Đa liểu TW Quỳnh Lập	Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế Hoàng Đức

Handwritten signature

STT	Công ty phân phối		hàng hóa mới	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
	Công ty TNHH Dược Phẩm Vĩnh Phát HG	10																		
111		Công ty TNHH Dược Phẩm Vĩnh Phát HG	T26004	Aescin	40 mg	ATMECIN	4	Uống	Viên bao tan ở ruột	Viên	5.960	Hộp 6 vi x 10 viên	VD-35093-21	Cty CP Dược VITYT Hà Nam	Việt Nam	1630/QĐ-SYT	27/06/2024	27/06/2026	SYT Kiên Giang	Công ty Cổ phần Dược vật tư y tế Hà Nam
112		Công ty TNHH Dược Phẩm Vĩnh Phát HG	T26004	Aescin (dưới dạng natri aescinat)	40 mg	ZYNADEX 40	2	Uống	Viên nén bao phim	Viên	8.460	Hộp 3 vi x 10 viên	893110568624 (VD-33897-19)	Công ty TNHH LD Stellapharm - Chi nhánh 1	Việt Nam	KQ2400543974_2502071348	10/02/2025	10/08/2026	BV Tai Mũi Họng	Công ty TNHH Dược Phẩm Anh Anh
113		Công ty TNHH Dược Phẩm Vĩnh Phát HG	T26009	Bilastin	20mg	BAZEPDIN	4	Uống	Viên nén	Viên	4.950	Hộp 1 vi x 10 viên	893110122223	Công ty CP Dược Enlie	Việt Nam	1146/QĐ-BV	18/11/2024	18/02/2026	Bệnh viện Đa khoa Bưu điện	Công ty TNHH Hồng Phúc Bảo
114		Công ty TNHH Dược Phẩm Vĩnh Phát HG	T26009	Bilastin	20mg	BILAZIN 20	2	Uống	Viên nén	Viên	8.800	Hộp 2 vi x 10 viên	893110110823 (VD3-94-20)	Công ty TNHH Liên Doanh Stellapharm - Chi nhánh 1	Việt Nam	506/QĐ-BVNT (KQ2400571733_2503211522)	21/03/2025	21/03/2026	Bệnh viện Nguyễn Trãi	Công ty TNHH Dược phẩm Thiết bị y tế Âu Việt
115		Công ty TNHH Dược Phẩm Vĩnh Phát HG	T26021	Cefdinir	300mg	CEFTANIR	2	Uống	Viên nang cứng	Viên	12.000	Hộp 1 vi, vi 4 viên; Hộp 2 vi, vi 4 viên	893110084424 (VD-24957-16)	Công ty cổ phần Pymepharco	Việt Nam	1174/QĐ-BV	13/11/2024	13/05/2026	Bệnh viện Quân dân y Miền Đông	Công ty TNHH DP Thuận Phong
116		Công ty TNHH Dược Phẩm Vĩnh Phát HG	T26022	Cefpodoxime (dưới dạng Cefpodoxime proxetil)	200mg	CEFORIPIN 200	3	Uống	Viên nén bao phim	Viên	8.600	Hộp 3 vi x 10 viên; Hộp 10 vi x 10 viên	893110366224	Công ty cổ phần Dược phẩm TV.Pharm	Việt Nam	KQ2400544691_2502251521	25/02/2025	25/02/2026	Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận	Công ty cổ phần Dược phẩm TV.Pharm
117		Công ty TNHH Dược Phẩm Vĩnh Phát HG	T26041	Mỗi 15ml chứa: Hydroxypropyl methylcellulose 2910; Dextran 70	45mg; 15mg	TELODROP	2	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Lọ	78.000	Hộp 1 lọ x 15ml	VN-22673-20	Hanlim Pharma Co. LTD	Hàn Quốc	1937/QĐ-BVQY7A	10/10/2025	10/10/2026	BV Quân Y 7A	Công ty TNHH Dược Phẩm Anh Anh
118		Công ty TNHH Dược Phẩm Vĩnh Phát HG	T26042	Itraconazole	100 mg	ITRACON	2	Uống	Viên nang cứng	Viên	11.500	Hộp 10 vi x 10 viên	VN-22855-21	Titan Laboratories Pvt. Ltd	Ấn Độ	186/QĐ-TTYT	04/11/2025	31/12/2026	TTYT Tam Điệp	Công ty TNHH Y tế Cánh Cửa Việt
119		Công ty TNHH Dược Phẩm Vĩnh Phát HG	T26063	Natri Hyaluronat	0,5mg/0,5ml	Thuốc nhỏ mắt TEARON	2	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	12.000	Hộp 30 ống đơn liều x 0,5ml	880100303225	Hanlim Pharma Co. LTD - Hàn Quốc	Hàn Quốc	1936/QĐ-BVQY7A	10/10/2025	10/10/2026	BV Quân Y 7A	Công ty TNHH Dược Phẩm Anh Anh
120		Công ty TNHH Dược Phẩm Vĩnh Phát HG	T26087	Trong 1 ml chứa: -Neomycin sulfat -Polymyxin B sulfat -Dexamethason	3.500 IU 6.000 IU 1 mg	Hỗn dịch nhỏ mắt vô trùng VIDETROL	4	Nhỏ mắt	Hỗn dịch nhỏ mắt	Lọ	36.950	Hộp 1 lọ x 10 ml	893110300300 (VD-34173-20)	Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất dược phẩm Meracins	Việt Nam	KQ2400557999_2503141608	17/03/2025	17/03/2026	BV Phụ Sản Thành phố Cần Thơ	Công ty TNHH DP Thuận Phong
	Công Ty TNHH Dược Phẩm VNP	3																		
121		Công Ty TNHH Dược Phẩm VNP	T26050	Levofloxacin (dưới dạng Levofloxacin hemihydrat)	5mg/ml x 10ml	Dropstar	4	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	60.000	Hộp 1 ống 10ml	893115057200 (VD-21524-14)	Công ty CP Dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	237/QĐ-BVT	22/01/2025	24 tháng	BV Tim Hà Nội	Công Ty TNHH Dược Phẩm VNP
122		Công Ty TNHH Dược Phẩm VNP	T26059	Natri clorid (không chất bảo quản)	0,9%/ 1ml	Q-mumasa baby	Nhóm 4	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	1.260	Hộp 20 ống x 1ml	893100105923 (VD-22002-14)	Công ty CP Dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	269 /QĐ-BVSN	04/02/2025	24 tháng	BV Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi	Công Ty TNHH Dược Phẩm VNP

Minh

STT	Công ty phân phối		Tên hàng hóa	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
123		Công Ty TNHH Dược Phẩm VNP	T26061	Natri hyaluronat	1mg/1ml - 1ml	Hylaform 0,1%	4	Nhỏ mắt	Dung dịch nhỏ mắt	Ống	10.000	Hộp 4 vi x 5 ống 1ml	893100057300 (VD-28530-17)	Công ty CP Dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	139/QĐ-SYT	27/02/2025	24 tháng	SYT Đồng Nai	Công Ty TNHH Dược Phẩm VNP
	Công ty TNHH Dược Vipha	1																		
124		Công ty TNHH Dược Vipha	T26015	Cao Anthocyanosidic của Vaccinium myrtillus (tương đương 32,4-39,6mg tổng lượng anthocyanins, tính theo cyanidin 3-Oglucosid chlorid) 100mg; Betacaroten 5mg	100mg + 5mg	ABAGAMAX	Nhóm 4	Uống	Viên nén bao phim	Viên	11.500	Hộp 3 vi x 6 vi x 10 viên	VD-35988-22	Công ty dược phẩm và thương mại Phương Đông (TNHH)	Việt Nam	1324/QĐ-BVMTW	02/12/2024	15 tháng	Bệnh viện Mắt Trung ương	Công ty TNHH Dược Phẩm Song Ngọc
	Công ty TNHH Liên doanh Dược MEDLINE USA	6																		
125		Công ty TNHH Liên doanh Dược MEDLINE USA	T26019	Cao nhân sâm, Cao Bạch quả, Tinh dầu tỏi	40mg 40mg 10mg	POWERTONA 3G	2	Uống	Viên nang mềm	Viên	3.900	Hộp 6 vi x 5 viên x 2 túi	V342-H12-13 (VD-2334-06)	Công ty cổ phần Korea United Pharm. Int'l	Việt Nam	KQ2400549357_2503061556	06/03/2025	06/03/2027	Bệnh viện TWQĐ 108	Công ty TNHH TM và Dịch vụ Y Tế T-H Pharmahn
126		Công ty TNHH Liên doanh Dược MEDLINE USA	T26021	Cefdinir	300mg	OBANIR	4	Uống	Viên nang cứng	Viên	17.000	Hộp 4 vi x 5 viên	893110615624 (SĐK cũ: VD-30069-18)	Công ty TNHH MTV dược phẩm 150 Cophavina	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	13/05/2026	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty Cổ phần Dược Phẩm Nam Hoàng Gia
127		Công ty TNHH Liên doanh Dược MEDLINE USA	T26022	Cefpodoxime	200mg	KABZU (Cefpodoxime 200 mg)	4	Uống	Viên nén bao phim	Viên	14.450	Hộp 1 vi x 10 viên	893110028500 (SĐK cũ: VD-31831-19)	Công ty cổ phần Dược phẩm Phương Đông	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	13/05/2026	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty TNHH Y dược Hưng Việt
128		Công ty TNHH Liên doanh Dược MEDLINE USA	T26022	Cefpodoxime	200mg	APFU	4	Uống	Viên nang cứng	Viên	15.000	Hộp 1 vi x 10 viên, Hộp 3 vi x 10 viên	893110275600 (SĐK cũ: VD-18939-13)	Công ty cổ phần US Pharma USA	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	13/05/2026	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty TNHH thương mại và dược phẩm Vũ Phát
129		Công ty TNHH Liên doanh Dược MEDLINE USA	T26028	Desloratadin	5mg	DELOPEDIL 5MG	4	Uống	Viên nén bao phim	Viên	4.800	Hộp 10 vi x 10 viên	893100368923 (SĐK cũ: VD-25745-16)	Công ty cổ phần dược phẩm OPV	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	13/05/2026	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Y dược Việt An
130		Công ty TNHH Liên doanh Dược MEDLINE USA	T26047	Levofloxacin	500 mg	LEVOTOP 500	5	Uống	Viên nén bao phim	Viên	11.950	Hộp 10 vi x 10 viên	890115001424 (SĐK cũ: VN-18684-15)	Ajanta Pharma Limited	India	1177/QĐ-BV	13/11/2024	13/05/2026	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty TNHH thương mại và dược phẩm Vũ Phát
	Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm OCP	6																		
131		Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm OCP	T26005	Alphachymotrypsin (tương đương 4,2 mg Alphachymotrypsin)	4200 đơn vị USP	Solso	4	Uống	Viên nén	Viên	974	Hộp 2 vi, 10 vi x 10 viên	893110638024 (VD-32371-19)	Công ty cổ phần dược phẩm Me Di Sun	Việt Nam	518/QĐ-BVNHN	18/06/2025	12 tháng kể từ ngày 18/06/2025	Bệnh viện Nhi Hà Nội	Công ty TNHH TM Dược phẩm Đức Giang
132		Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm OCP	T26006	Chymotrypsin	8400 USP Unit	Alphachymotrypsin - BVP 8400 (Tên mới: Alphachymotrypsin-BRV 8400)	4	Uống	Viên nén	Viên	2.250	Hộp 2 vi x 10 viên	893110637724 (VD-20618-14)	Công ty cổ phần Dược phẩm Reliv	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	18 tháng kể từ ngày 13/11/2024	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty TNHH TMDV Nguyễn Gia

Michele

STT	Công ty phân phối		Tên hàng hóa mới	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
133		Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm OCP	T26018	Dịch chiết lá Bạch quả (tương đương 9,6mg flavonoid toàn phần)	40 mg	Ginkokup 40	4	Uống	Viên nang mềm	Viên	2.590	Hộp 2 túi nhôm x 3 vi x 10 viên	893210131300 (VD-27294-17)	Công ty cổ phần Korea United Pharm. Int l	Việt Nam	1937/QĐ-BVQY7A	10/10/2025	12 tháng kể từ ngày 10/10/2025	Bệnh viện Quân Y 7A	Công ty TNHH TMDV Xuất Nhập Khẩu ABC
134		Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm OCP	T26023	Cefuroxim (dưới dạng Cefuroxim axetil)	500mg	Cefuroxim 500mg	4	Uống	Viên nén bao phim	Viên	13.734	Hộp 02 vi x 05 viên, Hộp 04 vi x 05 viên	893110603024 (VD-33928-19)	Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm và Sinh học y tế	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	18 tháng kể từ ngày 13/11/2024	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty TNHH TM Dược phẩm Ánh Dương
135		Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm OCP	T26028	Desloratadin	5mg	Delopedil 5mg	4	Uống	Viên nén bao phim	viên	4.800	Hộp 1 vi x 10 viên; hộp 10 vi x 10 viên	893100368923 (VD-25745-16)	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPV	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	18 tháng kể từ ngày 13/11/2024	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty TNHH TMDV Xuất Nhập Khẩu ABC
136		Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm OCP	T26040	Dịch chiết lá Bạch quả (tương đương 9,6mg flavonoid toàn phần)	40 mg	Ginkokup 40	4	Uống	Viên nang mềm	Viên	2.590	Hộp 2 túi nhôm x 3 vi x 10 viên	893210131300 (VD-27294-17)	Công ty cổ phần Korea United Pharm. Int l	Việt Nam	1937/QĐ-BVQY7A	10/10/2025	12 tháng kể từ ngày 10/10/2025	Bệnh viện Quân Y 7A	Công ty TNHH TMDV Xuất Nhập Khẩu ABC
	Công ty TNHH thương mại và dược phẩm Sang	2																		
137		Công ty TNHH thương mại và dược phẩm Sang	T26005	Chymotrypsine	21 microkats	ALPHACHYMOT RYPSINE CHOAY TABLETS 2X15'S	2,5	Uống/ngậm dưới lưỡi	Viên nén	Viên	2.166	Hộp 2 vi x 15 viên	893110342224	Công Ty Cổ Phần Sanoofi Việt Nam	Việt Nam	842/QĐ-YHPXUB	03/10/2025	09/10/2026	Nhà thuốc Viện Y Học Phỏng Xạ	Công ty TNHH TM&DP SANG
138		Công ty TNHH thương mại và dược phẩm Sang	T26008	Bevacizumab 100mg/4ml	100mg/4ml	Mvasi 100mg/4ml Vial 1's	1	Truyền tĩnh mạch	Dung dịch đậm đặc pha truyền	Lọ	3.960.000	Hộp 1 lọ x 4ml	001410179600	CSSX: Patheon Manufacturing Services LLC.; CS đóng gói và xuất xưởng: Amgen	Mỹ	4927/QĐ-BV	13/10/2025	19/10/2027	BV Quân Y 175	Công ty TNHH TM&DP SANG
	Công ty TNHH TM Dược Phẩm Nguyên Hưng	3																		
139		Công ty TNHH TM Dược Phẩm Nguyên Hưng	T26021	Cefdinir	300mg	CEFACTUM	4	Uống	Viên nang cứng	Viên	15.000	Hộp 1 vi x 10 viên	VD-30475-18	Công ty cổ phần dược phẩm Phương Đông	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	18 tháng	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty Cổ Phần Y Học Quốc tế
140		Công ty TNHH TM Dược Phẩm Nguyên Hưng	T26023	Cefuroxim (dưới dạng Cefuroxim axetil)	500mg	Undtas 500	3	Uống	Viên nén bao phim	Viên	13.500	Hộp 3 vi x 10 viên	893110540624 (SĐK cũ: VD-33485-19)	Công ty cổ phần dược phẩm Me Di Sun	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	18 tháng	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Nam Hoàng Gia
141		Công ty TNHH TM Dược Phẩm Nguyên Hưng	T26042	Itraconazol (dưới dạng vi hạt chứa Itraconazol 22%k/kl)	100mg	TALEVA	5	Uống	Viên nang cứng	Viên	9.800	Hộp 3 vi x 10 viên	893110218924 (SĐK cũ: VD-27688-17)	Công ty TNHH BRV Healthcare	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	18 tháng	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty TNHH Dược Phẩm Mepha
	CÔNG TY TNHH TM DƯỢC PHẨM TÂN VƯƠNG	1																		
142		CÔNG TY TNHH TM DƯỢC PHẨM TÂN VƯƠNG	T26047	Levofloxacin	500mg	AKLEVO 500	2	Uống	Viên nén bao phim	Viên	9.000	Hộp 3 vi x 10 viên	VN-22599-20	Akriti	Ấn độ	285/QĐ-BV74TW	13/02/2025	12 tháng	Bộ Y tế - BV 74TW	Công ty CP ĐT XNK QT Á Châu
	Công ty TNHH TMDV Nguyễn Gia	4																		

Nguyễn

STT	Công ty phân phối		Viết hàng hóa mới	Tên hoạt chất	Nồng độ / Hàm lượng	Tên thương mại	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Quy cách đóng gói	Số đăng ký	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số Quyết định trúng thầu	Ngày Quyết định trúng thầu	Thời hạn của QĐ trúng thầu	Nơi trúng thầu	Tên nhà thầu trúng thầu
143		Công ty TNHH TMDV Nguyễn Gia	T26004	Escin	40mg	Usaresfil 40	4	Uống	Viên nén bao phim	Viên	4.850	Hộp 3 vi, 5 vi, 10 vi x 10 viên	VD-35207-21	Công ty cổ phần Dược phẩm Phong Phú - Chi nhánh nhà máy Usarichpharm	Việt Nam	KQ2500029154_2506031633	03/06/2025	18 tháng kể từ ngày 03/06/2025	Bệnh viện ĐKKV miền núi phía Bắc Quảng Nam	Công ty TNHH TMDV Nguyễn Gia
144		Công ty TNHH TMDV Nguyễn Gia	T26017	Cao khô lá bạch quả (hàm lượng flavonoid toàn phần >24%)	80mg	GICOVA - softgel	4	Uống	Viên nang mềm	Viên	5.000	Hộp 10 vi x 10 viên	893200127700 (VD-32666-19)	Công ty cổ phần dược Phúc Vinh	Việt Nam	285/QĐ-BV74TW	13/02/2025	Từ ngày 13/02/2025 đến hết ngày 31/12/2025	Bệnh viện 74 Trung ương	Công ty TNHH TMDV Nguyễn Gia
145		Công ty TNHH TMDV Nguyễn Gia	T26023	Cefuroxim (dưới dạng Cefuroxim axetil)	250mg	Cefuroxim 250mg	4	Uống	Viên nén bao phim	Viên	6.995	Hộp 01 vi x 10 viên	893110602924 (VD-33631-19)	Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm và Sinh học y tế	Việt Nam	1177/QĐ-BV	13/11/2024	18 tháng kể từ ngày 13/11/2024	Bệnh viện Quân Dân Y Miền Đông	Công ty TNHH TMDV Xuất Nhập Khẩu Sức Sống Việt
146		Công ty TNHH TMDV Nguyễn Gia	T26040	Cao khô lá bạch quả (hàm lượng flavonoid toàn phần >24%)	80mg	GICOVA - softgel	4	Uống	Viên nang mềm	Viên	5.000	Hộp 10 vi x 10 viên	893200127700 (VD-32666-19)	Công ty cổ phần dược Phúc Vinh	Việt Nam	285/QĐ-BV74TW	13/02/2025	Từ ngày 13/02/2025 đến hết ngày 31/12/2025	Bệnh viện 74 Trung ương	Công ty TNHH TMDV Nguyễn Gia
	Công Ty TNHH Trang Thiết Bị Y Tế Và Dược Phẩm Nguyễn Khôi	1																		
147		Công Ty TNHH Trang Thiết Bị Y Tế Và Dược Phẩm Nguyễn Khôi	T26035	Methyl prednisolon	8mg	Ocepred	4	Uống	Viên nén phân tán	Viên	2.905	Hộp 5 vi x 10 viên	893110635124 (VD-32183-19)	Công ty Cổ Phần Hóa dược Việt Nam	Việt Nam	139/QĐ-SYT	27/02/2025	27/02/2027	SYT Đồng Nai	Công Ty TNHH Trang Thiết Bị Y Tế Và Dược Phẩm Nguyễn Khôi

CẦN

Nguyễn Khôi